Tổng Công ty Licogi - CTCP (UPCOM: LIC)

FireAnt

Ngày 30/09/2025	27,900 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-8.8%	**-12.5%**	**-31.4%**

ROE — Q3/25: **26.7%** | +/- YoY ▲ 24.2%

DT thuần — *Q3/25*: **613** *tỷ VNĐ* | QoQ ▲ 136 ▲ 28.5% | YoY ▲ 224 ▲ 57.6%

DT thuần — *9T 2025*: **1,517** *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 268 ▲ 21.5%

LN gộp — *Q3/25*: **52.6** *tỷ VNĐ* | QoQ ▼ 5.20 ▼ 9.0% | YoY ▼ 5.30 ▼ 9.2%

LN gộp — *9T 2025*: **164** *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 18.0 ▲ 11.9%

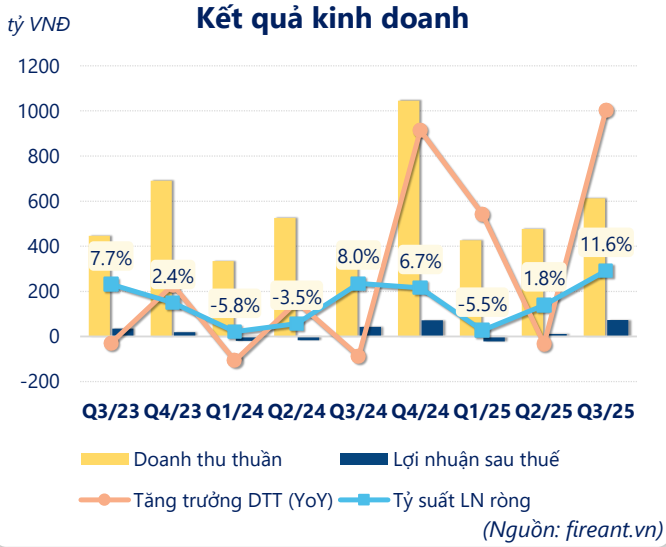
LN thuần — *Q3/25*: **79.7** *tỷ VNĐ* | QoQ ▲ 60.7 ▲ 319% | YoY ▲ 31.5 ▲ 65.4%

LN thuần — *9T 2025*: **84.6** *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 64.0 ▲ 311%

LN sau thuế — *Q3/25*: **73.6** *tỷ VNĐ* | QoQ ▲ 62.7 ▲ 575% | YoY ▲ 31.5 ▲ 74.7%

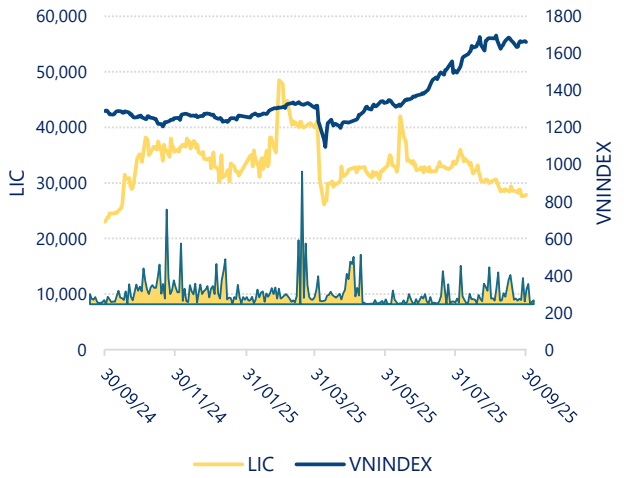
LN sau thuế — *9T 2025*: **62.6** *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 57.3 ▲ 1071%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

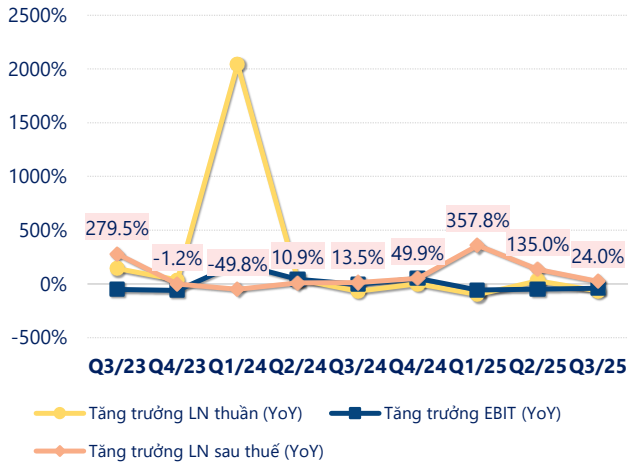
Lịch sử giá



Tổng Công ty Licogi - CTCP (UPCOM: LIC)

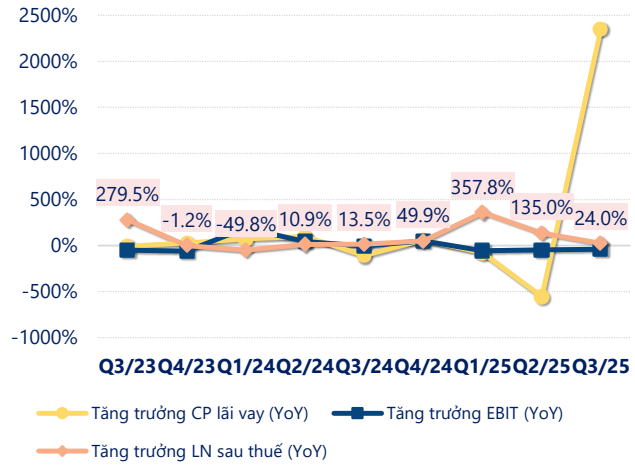
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



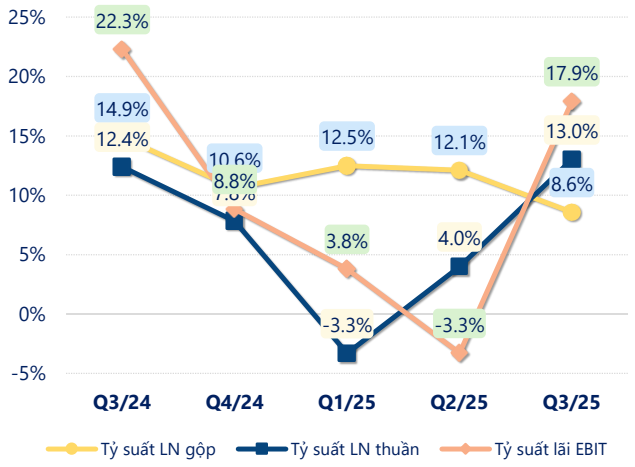
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



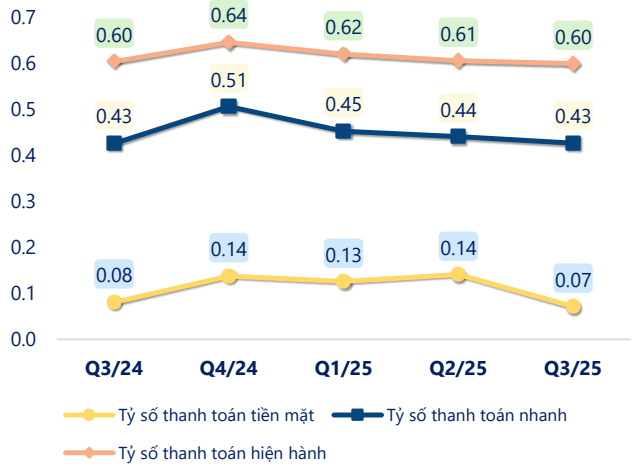
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



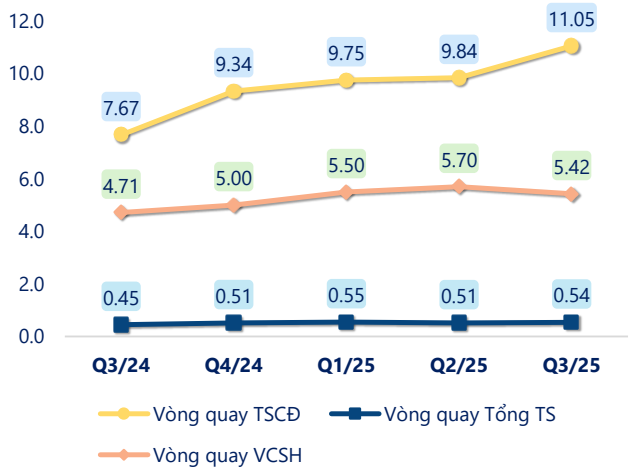
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



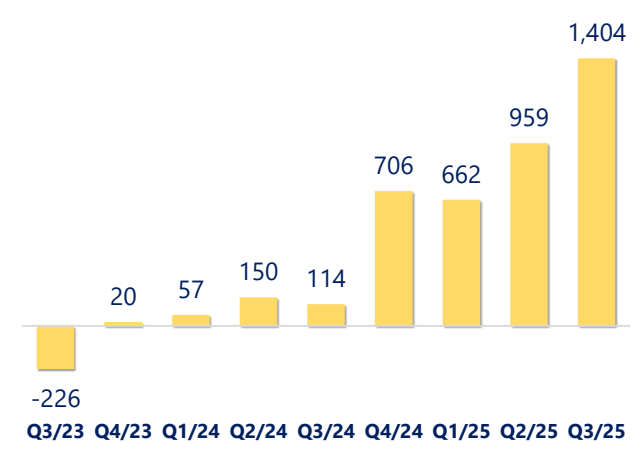
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

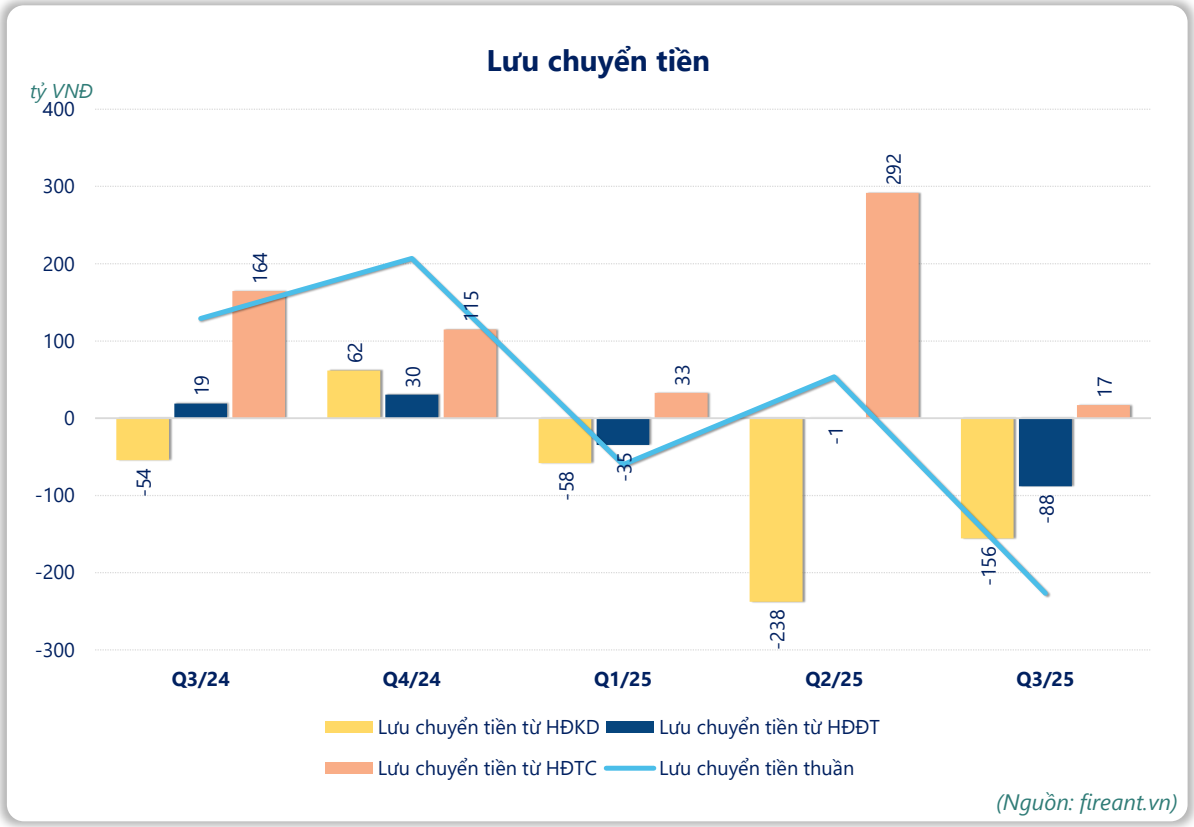


(Nguồn: fireant.vn)

Tổng Công ty Licogi - CTCP (UPCOM: LIC)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**613**	**389**	**57.6%**	**1,517**	**1,249**	**21.5%**
Giá vốn hàng bán	561	332	68.8%	1,353	1,103	22.7%
Lợi nhuận gộp	52.6	57.9	-9.2%	164	146	11.9%
Doanh thu HĐTC	4.49	84.2	-94.7%	46.5	116	-59.7%
Chi phí TC	33.0	42.1	-21.6%	88.8	121	-26.7%
Chi phí lãi vay	32.5	41.8	-22.1%	38.1	120	-68.2%
LN trong công ty LKLD	**94.1**	**-4.19**	**2346%**	**88.6**	**9.96**	**790%**
Chi phí bán hàng	11.5	13.7	-15.8%	34.6	32.0	8.1%
Chi phí QLDN	**26.9**	**33.8**	**-20.3%**	**90.8**	**98.0**	**-7.4%**
LN thuần từ HĐKD	79.7	48.2	65.4%	84.6	20.6	311%
Lợi nhuận khác	**-2.46**	**-3.18**	**22.6%**	**-12.5**	**-10.2**	**-22.8%**
LN trước thuế	77.2	45.1	71.3%	72.1	10.4	593%
Lợi nhuận sau thuế	**73.6**	**42.1**	**74.7%**	**62.6**	**5.35**	**1071%**
LNST của CĐ cty mẹ	**71.1**	**31.1**	**129%**	**56.3**	**-6.50**	**965%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)